

TÁC ĐỘNG CỦA QUÁ TRÌNH TOÀN CẦU HÓA VÀ HỘI NHẬP QUỐC TẾ ĐỐI VỚI ĐỜI SỐNG VĂN HÓA TINH THẦN CỦA GIAI CẤP CÔNG NHÂN VIỆT NAM HIỆN NAY

Ngày nhận bài: 06/10/2014
 Ngày nhận lại: 18/12/2014
 Ngày duyệt đăng: 15/12/2014

Phạm Thị Minh Nguyệt¹

TÓM TẮT

Toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế đang là xu thế tất yếu, khách quan, lôi cuốn mạnh mẽ sự tham gia của tất cả các quốc gia và khu vực trên thế giới. Với tính rộng lớn và phức tạp của nó, toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế đã và đang tác động mạnh mẽ đến tất cả các quốc gia dân tộc, đến tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội, đến tất cả các giai cấp, tầng lớp trong xã hội. Đối với Việt Nam, toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế cũng đang tạo ra cả thời cơ, những tác động tích cực bên cạnh cả những nguy cơ, những tác động tiêu cực đối với đời sống văn hóa tinh thần của giai cấp công nhân Việt Nam, đòi hỏi chúng ta phải tiếp tục nghiên cứu, phân tích để có sự nhìn nhận, đánh giá một cách khách quan, toàn diện về vấn đề trên.

Từ khóa: *Đời sống văn hóa tinh thần, giai cấp công nhân, hội nhập quốc tế, toàn cầu hóa.*

ABSTRACT

Globalisation and international integration is an inevitable, objective trend which attracted strong participation of all the countries and regions in the world. With its vastness and complexity, globalization and international integration has exerted enormous influence on every nation, on every aspect of social life, and on every social class and stratum in society.

For Vietnam, globalization and international integration is creating opportunities and positive impact as well as risks and negative impact on the spiritual, cultural life of the Vietnamese working class, which requires us to continue to study in order to have an objective and comprehensive understanding and assessment of the issue.

Keywords: *spiritual cultural life, working class, international integration, Globalisation.*

1. Đặt vấn đề

Toàn cầu hóa “ là một quá trình biến các vùng miền, các cộng đồng người khác nhau từ trạng thái biệt lập, tách rời nhau thành một trạng thái khác về chất, bằng sự liên kết gắn bó thành một thể thống nhất hữu cơ trên quy mô toàn cầu. Khi đó, một sự kiện, một hiện tượng, một vấn đề xảy ra ở vùng miền này, ở cộng đồng người này sẽ có ảnh hưởng, tác động tới các vùng miền, các cộng đồng người khác trên quy mô toàn thế giới” (Quát, 2003, tr.11-14). Hội nhập kinh tế quốc tế là quá trình "mở cửa" nền kinh tế, đưa các doanh nghiệp trong nước

tham gia tích cực vào cạnh tranh quốc tế, tham gia vào phân công lao động quốc tế nhằm mở rộng không gian và thị trường để chiếm lĩnh những vị trí phù hợp nhất có thể được trong quan hệ kinh tế quốc tế. Trong bối cảnh toàn cầu hóa, hội nhập quốc tế đang diễn ra sâu rộng như hiện nay, để bắt kịp sự phát triển của thời đại, Việt Nam đã “chủ động hội nhập kinh tế quốc tế và khu vực” trên cơ sở nhận thức sâu sắc về thời cơ, thuận lợi cũng như khó khăn thách thức trên tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội mà toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế đem lại. Xét ở phương diện văn hóa, toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế có tác động mạnh

¹ ThS, Trường Đại học Đồng Nai. Email: phamminhnguyet155@yahoo.com.vn

mẽ, sâu sắc đến đời sống văn hóa tinh thần của tất cả các giai cấp, tầng lớp trong xã hội trên cả hai mặt vừa tích cực vừa tiêu cực, trong đó đời sống văn hóa tinh thần của giai cấp công nhân Việt Nam cũng không nằm ngoài sự tác động này.

Giai cấp công nhân Việt Nam là “một lực lượng xã hội to lớn, đang phát triển, bao gồm những người lao động chân tay và trí óc, làm công hưởng lương trong các loại hình sản xuất kinh doanh và dịch vụ công nghiệp, hoặc sản xuất kinh doanh và dịch vụ có tính chất công nghiệp” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2008, tr.43). Trong sự nghiệp đổi mới hiện nay, giai cấp công nhân Việt Nam không chỉ tăng nhanh về số lượng mà còn có những chuyển biến quan trọng về chất lượng và cơ cấu. Theo số liệu thống kê của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, tính đến nay, tổng số công nhân nước ta ước tính có khoảng 12,6 triệu người, chiếm 11% dân số và 21% lực lượng lao động xã hội (Tùng, 2011, tr.47), bao gồm số công nhân làm việc trong các doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế, số lao động Việt Nam đang làm việc theo hợp đồng ở nước ngoài, số lao động chân tay trong các cơ quan của Đảng, Nhà nước, đoàn thể. Tuy số lượng còn khá khiêm tốn, nhưng hàng năm đội ngũ công nhân nước ta đã tạo ra khối lượng sản phẩm chiếm trên 60% tổng thu nhập quốc dân, đảm bảo trên 70% ngân sách nhà nước (Tùng, 2011, tr.47). Trình độ học vấn, trình độ chuyên môn kỹ thuật, kỹ năng nghề nghiệp của công nhân nước ta từng bước được nâng cao. Đặc biệt, trong những năm gần đây, nền kinh tế nước ta đã xuất hiện một số ngành kinh tế mũi nhọn với trình độ kỹ thuật – công nghệ cao nên bộ phận công nhân trong các ngành này tăng mạnh và đang trở thành lực lượng nòng cốt đẩy nhanh quá trình trí thức hóa công nhân ở nước ta. Tuy nhiên, hiện nay, trình độ học vấn, trình độ chuyên môn của giai cấp công nhân Việt Nam vẫn chưa đáp ứng được yêu cầu phát triển kinh tế xã hội của đất nước. Tỷ lệ lao động qua đào tạo ở nước ta khá thấp, trong khi đó con số này ở các nước trong khối NICs, NIEs thường cao gấp 2,5-3 lần Việt Nam (Hậu, 2012, tr.108). Cơ cấu của giai cấp công nhân Việt Nam cũng đang có sự chuyển biến rõ rệt ở tất cả các ngành nghề, các lĩnh

vực và ở tất cả các thành phần kinh tế theo đúng định hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Cùng với những chuyển biến về số lượng, chất lượng và cơ cấu, đời sống của giai cấp công nhân Việt Nam nói chung, đời sống văn hóa tinh thần của giai cấp công nhân nói riêng, đang có những biến đổi nhất định. Hơn nữa, khi mà Việt Nam ngày càng tham gia sâu rộng vào quá trình toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế thì tất yếu đời sống văn hóa tinh thần của giai cấp công nhân nước ta lại càng biến đổi nhanh chóng do sự tác động trực tiếp từ quá trình này trên cả phương diện tích cực lẫn tiêu cực. Đời sống văn hóa tinh thần là một vấn đề rộng lớn, bao gồm nhiều lĩnh vực: tư tưởng, đạo đức, lối sống, khoa học, giáo dục, nghệ thuật, tín ngưỡng tôn giáo,... Các lĩnh vực đó có mối quan hệ chặt chẽ, tác động qua lại, quy định lẫn nhau vừa thể hiện tính phong phú, đa dạng vừa bao hàm tính đan xen, phức tạp. Do đó, xuất phát từ đối tượng nghiên cứu là đời sống văn hóa tinh thần của giai cấp công nhân, trong phạm vi của bài báo này, tác giả giới hạn việc nghiên cứu tác động của quá trình toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế đối với đời sống văn hóa tinh thần liên quan trực tiếp đến giai cấp công nhân Việt Nam – lực lượng lao động công nghiệp ở Việt Nam - trên một số lĩnh vực cơ bản như: tư tưởng, đạo đức, lối sống, khoa học, giáo dục, nghệ thuật.

2. Nội dung

2.1. Tác động của quá trình toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế đối với tư tưởng, đạo đức, lối sống

Trên cơ sở nhận thức sâu sắc về toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế, xuất phát từ bối cảnh quốc tế và trong nước có nhiều biến đổi, dựa trên nhiệm vụ kinh tế - xã hội và những vấn đề thực tiễn của đất nước trong thời kỳ mới, Đảng ta đã khẳng định “chủ động hội nhập kinh tế tranh thủ mọi thời cơ để phát triển trên nguyên tắc giữ vững độc lập tự chủ và định hướng xã hội chủ nghĩa, chủ quyền quốc gia và bản sắc văn hoá dân tộc, bình đẳng cùng có lợi, vừa có hợp tác, vừa đấu tranh đa dạng hoá, đa phương hóa các quan hệ kinh tế đối ngoại, đề cao cảnh giác trước mọi âm mưu phá hoại của các thế lực thù địch” (Đảng Cộng Sản Việt Nam, 2005, tr.511]. Dưới sự lãnh đạo của Đảng, sự

quyết tâm đồng thuận của toàn hệ thống chính trị và toàn xã hội, chúng ta đã bước đầu đạt được một số thành tựu to lớn và khá toàn diện trên nhiều lĩnh vực, bộ mặt kinh tế - xã hội của Việt Nam có nhiều khởi sắc, đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân được cải thiện đáng kể. Những thành tựu bước đầu đó đã tác động tích cực đến tâm tư, tình cảm, củng cố lòng tin, sự ủng hộ của nhân dân nói chung, của giai cấp công nhân nói riêng với các chủ trương chính sách của Đảng.

Giai cấp công nhân Việt Nam vốn vừa mới thoát thai từ phương thức sản xuất lạc hậu, khép kín manh mún, lại trải qua một thời gian khá dài của cơ chế kế hoạch hóa tập trung quan liêu bao cấp nên tư tưởng, nhận thức, tập quán, thói quen lạc hậu, bảo thủ, trì trệ vẫn còn hiện diện khá rõ nét trong đời sống tinh thần của một bộ phận không nhỏ công nhân nước ta. Quá trình toàn cầu hóa và hội nhập kinh tế quốc tế hiện nay đòi hỏi ở người công nhân sự năng động, sáng tạo, nhạy bén trong cách nghĩ và làm, trong hợp tác và cạnh tranh với các quốc gia trên thế giới. Hơn nữa, hội nhập quốc tế tăng cường mối giao lưu kinh tế văn hóa tạo điều kiện cho giai cấp công nhân có cơ hội được tiếp thu các hệ tư tưởng tiên bộ, cách tư duy năng động, chuẩn mực đạo đức, lối sống văn minh hiện đại của các quốc gia phát triển, nhờ đó đã góp phần hạn chế, loại bỏ dần những yếu tố tiêu cực trong đời sống tinh thần của công nhân, làm cho tư tưởng, nhận thức của người công nhân ngày một năng động, cởi mở, nhạy bén và linh hoạt phù hợp với yêu cầu của thời đại mới.

Toàn cầu hóa và hội nhập kinh tế quốc tế tác động mạnh mẽ vào tinh thần dân tộc, ý thức cộng đồng, kích thích tinh thần dân tộc phát triển, củng cố lòng tự hào về lịch sử và văn hóa dân tộc, phát huy tinh thần tự lực tự cường của giai cấp công nhân trong sự nghiệp xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc. Đồng thời với quá trình đó là nâng cao tinh thần đấu tranh của giai cấp công nhân chống lại những luồng “tư tưởng, văn hóa phản tiến bộ, trái với những truyền thống tốt đẹp của dân tộc và những giá trị cao quý của loài người, trái với phương hướng đi lên chủ nghĩa xã hội” (Đảng Cộng Sản Việt

Nam, 2005, tr.11), xóa bỏ những tàn dư văn hóa cũ, ngăn chặn sự xâm nhập của cái phản văn hóa, phản giá trị, đấu tranh không khoan nhượng với các hiện tượng vi phạm đạo đức và pháp luật của xã hội, cảnh giác với những luận điệu xuyên tạc, chống phá và các âm mưu lợi dụng văn hóa để thực hiện âm mưu phá hoại, lật đổ của các thế lực thù địch.

Có thể thấy, toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế đã tác động mạnh mẽ đến tư tưởng đạo đức lối sống của quần chúng nhân dân nói chung, trong đó có giai cấp công nhân Việt Nam, như đánh giá của Đảng Cộng sản Việt Nam “Tư tưởng, đạo đức và lối sống là những lĩnh vực then chốt của văn hóa, đã có những chuyển biến quan trọng. Ý thức phấn đấu cho độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, tinh thần trách nhiệm và năng lực tổ chức thực tiễn của cán bộ, đảng viên được nâng lên một bước. Nhiều nét mới trong giá trị văn hóa và chuẩn mực đạo đức từng bước hình thành. Tính năng động và tính tích cực công dân được phát huy, sở trường và năng lực cá nhân được khuyến khích. Không khí dân chủ trong xã hội tăng lên. Thế hệ trẻ tiếp thu nhanh những kiến thức mới và có ý chí vươn lên lập thân, lập nghiệp, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc” (Đảng Cộng Sản Việt Nam, 1998, tr.151-152).

Bên cạnh những tác động tích cực kể trên, quá trình toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế cũng có những tác động tiêu cực đến tư tưởng, đạo đức, lối sống của giai cấp công nhân Việt Nam.

Trước quá trình toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế ngày càng sôi động, trước sự thoái trào của chủ nghĩa xã hội, trước sức mạnh kinh tế của các nước phát triển và những khó khăn, thách thức, thiệt thòi mà các nước nghèo, các nước đang phát triển phải gồng mình chấp nhận, không ít ý kiến, quan điểm xét lại, thái độ hoài nghi, dao động xuất hiện ở nước ta đã làm cho một bộ phận nhân dân, trong đó có cả công nhân, rơi vào ảo tưởng, mơ hồ, thậm chí thờ ơ, bàng quan hoặc mất cảnh giác trước những luận điệu sai trái.

Quá trình toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế cũng làm xuất hiện và phát tán một cách nhanh chóng những luồng tư tưởng độc hại,

các chuẩn mực đạo đức, lối sống lai căng, thực dụng, cá nhân, vị kỷ. Cùng với đó, thông qua toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế, vô số loại hình văn hóa phẩm phản động, độc hại đã và đang thâm nhập vào nước ta thông qua nhiều con đường khác nhau, từng ngày từng giờ thấm thấu gây ảnh hưởng tiêu cực đến đời sống văn hóa tinh thần của giai cấp công nhân. Càng hội nhập sâu rộng vào xu thế toàn cầu hóa, thông qua liên kết kinh tế giữa các quốc gia, thông qua mạng lưới thông tin toàn cầu, nguy cơ xa rời văn hóa truyền thống, coi thường những giá trị tinh hoa của dân tộc, đánh mất bản sắc dân tộc ngày càng thể hiện rõ trong một bộ phận công nhân. Mặt khác, lợi dụng quá trình toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế, các thế lực thù địch chống phá chủ nghĩa xã hội không ngừng thực hiện chiến lược “diễn biến hòa bình” bằng nhiều thủ đoạn tinh vi, hiểm độc, trong đó đối tượng chủ yếu mà chúng nhắm tới là thanh niên công nhân hòng làm cho họ mất định hướng trong nhận thức, tư tưởng, lung lạc ý chí, niềm tin, suy thoái đạo đức, lối sống, phai nhạt lý tưởng, mục tiêu chủ nghĩa xã hội, từ đó làm suy yếu vai trò, sức mạnh của giai cấp công nhân, cản trở sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam.

2.2. Tác động của quá trình toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế đối với khoa học, giáo dục

Quá trình toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế đã mở ra cơ hội lớn cho người công nhân Việt Nam không những được tiếp cận, học hỏi các giá trị văn hóa tiên bộ của thời đại; đặc biệt là tri thức khoa học tiên tiến, kỹ thuật công nghệ hiện đại, kinh nghiệm tổ chức và quản lý lao động của các nước, mà còn tạo điều kiện phát triển quan hệ hợp tác, giao lưu và tăng cường mối quan hệ đoàn kết, tương trợ với giai cấp công nhân và nhân dân tiến bộ trên thế giới. Nhờ đó, người công nhân Việt Nam được mở rộng tầm hiểu biết, dần khắc phục lối tư duy và phương pháp lao động theo cảm tính, trực quan, kinh nghiệm được tạo nên từ nền sản xuất tiểu nông, rèn luyện cho họ quen với ý thức và phương pháp lao động khoa học, tác phong công nghiệp, từng bước bồi dưỡng cho người công nhân Việt Nam những

tố chất và năng lực cần thiết để trở thành người công nhân hiện đại. Không chỉ vậy, đó còn là cơ hội để giai cấp công nhân Việt Nam rút ngắn dần khoảng cách về trình độ với của giai cấp công nhân ở các nước trong khu vực và trên thế giới, nâng cao khả năng cạnh tranh của sức lao động và của hàng hóa Việt Nam trên thị trường thế giới.

Quá trình toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế đẩy nhanh quy mô, nhịp độ của thương mại quốc tế và phát triển thị trường toàn cầu cả bề rộng lẫn bề sâu. Hàng hóa trong thời kỳ toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế không còn nằm trong khuôn khổ chật hẹp của biên giới một quốc gia mà đã được tự do lưu thông trên quy mô liên quốc gia và thế giới. Do đó, các doanh nghiệp muốn đứng vững trên thị trường và thắng thế trong môi trường cạnh tranh gay gắt này, buộc phải nhanh chóng cập nhật, đổi mới dây chuyền sản xuất hiện đại để nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm hàng hóa. Hơn nữa, trong thời kỳ bùng nổ của khoa học kỹ thuật như hiện nay, doanh nghiệp lại càng phải tăng tốc trong quá trình chạy đua chuyên giao khoa học công nghệ, đổi mới dây chuyền sản xuất hiện đại. Theo đó, lẽ tất yếu, giai cấp công nhân - lực lượng vận hành những dây chuyền sản xuất ấy – cũng phải có được trình độ khoa học tương ứng. Đây chính là động lực mạnh mẽ thúc đẩy mỗi người công nhân không ngừng vươn lên hoàn thiện chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng nghề nghiệp để đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

Tham gia vào toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế, bên cạnh cơ hội hợp tác, phát triển kinh tế, Việt Nam có điều kiện thuận lợi đẩy mạnh quan hệ hợp tác quốc tế trên các lĩnh vực nghiên cứu khoa học, giáo dục, đào tạo, khoa học công nghệ. Điều này đã giúp cho nước ta không chỉ tranh thủ được nguồn vốn, kinh nghiệm của nước bạn mà còn là cơ hội tăng cường liên kết với các tổ chức giáo dục, tổ chức đào tạo nghề uy tín khu vực và quốc tế trong xây dựng các cơ sở đào tạo hiện đại, cập nhật giáo trình tài liệu, chuyển giao cơ sở vật chất phục vụ dạy – học, trao đổi thông tin khoa học, đào tạo bồi dưỡng giáo viên dạy nghề,... Nhờ đó, hệ thống giáo dục - đào tạo của nước ta từng bước phát triển hiện

đại, vừa nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo nghề cho công nhân, vừa mở ra nhiều cơ hội thuận lợi cho công nhân tham gia học tập, góp phần quan trọng trong nâng cao trình độ học vấn, trình độ chuyên môn kỹ thuật của giai cấp công nhân Việt Nam.

Song song với những thời cơ, thuận lợi do toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế mang lại, cần phải nhìn nhận một thực tế quá trình này cũng đặt ra nhiều thách thức đối với các quốc gia đang phát triển như Việt Nam khi mà chúng ta đang gặp phải nhiều hạn chế: yếu về năng lực cạnh tranh, về vốn, về năng lực quản lý, về trình độ khoa học công nghệ, và yếu về chất lượng nguồn lực công nhân. Trong những năm qua, giai cấp công nhân Việt Nam tuy đã có những bước chuyển biến quan trọng cả về số lượng, chất lượng cơ cấu nhưng về cơ bản vẫn “chưa đáp ứng được yêu cầu về số lượng, cơ cấu và trình độ học vấn, chuyên môn, kỹ năng nghề nghiệp của sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập kinh tế quốc tế; thiếu nghiêm trọng các chuyên gia kỹ thuật, cán bộ quản lý giỏi, công nhân lành nghề; tác phong công nghiệp và kỷ luật lao động còn nhiều hạn chế; đa phần công nhân từ nông dân, chưa được đào tạo cơ bản và có hệ thống” (Đảng Cộng Sản Việt Nam, 2008, tr.45). Đây là thách thức lớn đối với giai cấp công nhân Việt Nam, nếu không vươn lên phát triển ngang tầm với thời đại sẽ là mối đe dọa đến sự ổn định chính trị, kinh tế, xã hội, nhất là nguy cơ tụt hậu xa hơn về kinh tế.

Toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế làm trầm trọng thêm nạn thất nghiệp và phân hóa trong nội bộ giai cấp công nhân Việt Nam. Tham gia vào toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế, bộ mặt kinh tế Việt Nam đã khởi sắc hơn, tạo động lực thúc đẩy các thành phần kinh tế trong nước phát triển mạnh mẽ, song sự cạnh tranh giữa chúng cũng có phần quyết liệt hơn. Chính sự cạnh tranh đó đã làm cho nhiều cơ sở sản xuất, nhiều doanh nghiệp bị phá sản, nhiều cơ sở sản xuất phải tiến hành tinh giản biên chế. Tình trạng đó làm tăng thêm đội ngũ những người không có việc làm hoặc có việc làm không đầy đủ. Hơn nữa, một bộ phận không nhỏ công nhân nước ta hiện nay vẫn chưa qua đào tạo bài bản, hạn chế về trình độ

chuyên môn kỹ thuật thì tình trạng thất nghiệp không những không giảm mà còn có nguy cơ tăng cao. Mặt khác, sự phân hóa về lợi ích, trình độ, thu nhập, mức sống, khả năng đáp ứng nhu cầu vật chất và tinh thần giữa công nhân ở các ngành nghề, các thành phần kinh tế và các vùng miền ngày càng sâu sắc, thậm chí công nhân ngay cùng một doanh nghiệp cũng có sự khác biệt. Những điều kể trên đã ít nhiều tạo nên sự xáo trộn, phân hóa về tư tưởng ảnh hưởng tiêu cực đến tinh thần đoàn kết, tương trợ, ý thức kỷ luật cũng như về mặt tổ chức trong nội bộ giai cấp công nhân, tác động tiêu cực đến việc phát huy vai trò, sức mạnh của giai cấp tiên phong trong sự nghiệp đổi mới đất nước hiện nay.

2.3. Tác động của quá trình toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế đối với nghệ thuật

Xét ở phương diện tích cực, toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế tạo cơ hội cho nước ta nhanh chóng chuyển giao vốn, kỹ năng, kinh nghiệm tổ chức, phát triển các ngành công nghiệp văn hóa và dịch vụ văn hóa, đặc biệt là chuyển giao những thành tựu công nghệ kỹ thuật mới trên các lĩnh vực truyền thông, truyền hình, in ấn, sản xuất băng đĩa âm thanh và hình ảnh, sản xuất các phương tiện nghe nhìn, do đó đã góp phần không nhỏ vào quá trình hiện đại hóa cơ sở vật chất kỹ thuật phục vụ cho việc triển khai các hoạt động văn hóa tinh thần phục vụ nhân dân nói chung và giai cấp công nhân nói riêng.

Quá trình toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế dẫn tới quá trình tự do hóa lưu thông sản phẩm và dịch vụ văn hóa, đẩy mạnh quá trình giao lưu liên kết giữa các tổ chức văn hóa trong nước với các tổ chức văn hóa khu vực, quốc tế nhờ đó có cơ hội để tiếp thu các thành tựu trong nghệ thuật góp phần làm phong phú thêm nền nghệ thuật của nước nhà, đáp ứng nhu cầu thưởng thức nghệ thuật ngày càng cao của giai cấp công nhân. Thêm vào đó, sự du nhập các loại hình văn hóa, nghệ thuật, vui chơi giải trí, thể thao mới, hiện đại... của nước ngoài vào nước ta đã làm cho người công nhân có thêm nhiều điều kiện tiếp xúc, lựa chọn, thưởng thức các tác phẩm nghệ thuật các hình thức giải trí chất lượng cao phù hợp với tâm lý, thị hiếu, nhu cầu của giai cấp công nhân

nâng cao sự thỏa mãn nhu cầu thưởng thức nghệ thuật của giai cấp công nhân.

Bên cạnh đó, đời sống nghệ thuật của giai cấp công nhân cũng không tránh khỏi những tác động tiêu cực từ quá trình toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế. Trước hết, quá trình toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế tạo ra môi trường cạnh tranh gay gắt, và hệ quả của nó trên lĩnh vực văn hóa đó là gia tăng hiện tượng thương mại hóa nghệ thuật, vi phạm tác quyền, buôn lậu văn hóa phẩm. Do bị chi phối khá mạnh mẽ bởi xu hướng thương mại hóa, hiệu quả kinh tế từ tác phẩm nghệ thuật trở thành mục tiêu hàng đầu trong khi đó giá trị thẩm mỹ, tính giáo dục và tính định hướng xã hội của nghệ thuật bị xem nhẹ, do vậy trên lĩnh vực nghệ thuật hiện nay “có ít những tác phẩm văn học, nghệ thuật có giá trị cao về tư tưởng và nghệ thuật” (Ban Tuyên giáo Trung ương, 2014, tr.11) nên ít nhiều đã tác động tiêu cực đến đời sống tinh thần của giai cấp công nhân.

Thông qua quá trình toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế, nhiều sản phẩm nghệ thuật có nội dung bạo lực, khiêu dâm, kinh dị, ... được truyền bá, phổ biến vào nước ta và vấn đề này trở thành mối lo ngại cho nền văn hóa dân tộc. Nếu tình trạng này không được quản lý chặt chẽ và ngăn chặn kịp thời thì những sản phẩm phản văn hóa này sẽ là tác nhân đầu độc tâm lý, tư tưởng, hành vi, đạo đức, lối sống của con người và xã hội, tất yếu người công nhân cũng không nằm ngoài sự tác động tiêu cực này.

Với sự lớn mạnh về tài chính, về kỹ thuật, về trình độ chuyên môn hóa, các nước phát triển đang giành những lợi thế nhất định trong lĩnh vực sản xuất, phân phối và tiêu thụ các sản phẩm nghệ thuật. Quá trình đẩy mạnh tự do hóa lưu thông sản phẩm nghệ thuật thông qua toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế đã làm cho các tác phẩm nghệ thuật trên được phổ biến rộng rãi trên thế giới. Ở Việt Nam hiện nay, phim Mỹ, Trung Quốc, Hàn Quốc chiếm một thời lượng phát sóng khá nhiều trên truyền hình và chiếm số lượng chủ yếu trên thị trường kinh doanh băng đĩa. Sự thao túng và gần như độc chiếm vị trí của các văn hóa phẩm nước ngoài, bên cạnh những yếu tố tích cực, đã truyền bá và phổ biến các giá trị, chuẩn mực đạo đức lối sống kiểu phương Tây thực dụng,

đễ dãi, buông thả một cách rộng rãi trong đời sống xã hội, đồng thời từ các văn hóa phẩm đó cũng đẩy lên các trào lưu “học theo, làm theo” tính cách, một thời trang, cách sống, lối ứng xử,... của các nhân vật, sự kiện trong phim ảnh một cách vô thức, thiếu chọn lọc gây hại đến thuần phong mỹ tục của dân tộc. Đây thực sự là một thách thức lớn đối với đời sống văn hóa tinh thần của xã hội nói chung và của giai cấp công nhân nói riêng.

Dưới sự tác động thuận nghịch của toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế, đời sống văn hóa tinh thần của giai cấp công nhân Việt Nam vừa có thời cơ, vận hội mới để phát triển lành mạnh, tốt đẹp, tiến bộ song đối mặt với không ít nguy cơ, thách thức, va đập, nhất là nguy cơ suy thoái tư tưởng đạo đức lối sống, phai nhạt lý tưởng, mục tiêu xã hội chủ nghĩa, phai nhạt bản sắc văn hóa dân tộc. Do đó, để khắc phục hiệu quả những tác động tiêu cực của toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế đối với đời sống văn hóa tinh thần của giai cấp công nhân Việt Nam, Đảng và Nhà nước ta đã đưa ra nhiều chủ trương, chính sách; thực hiện đồng bộ, quyết liệt nhiều giải pháp, trong đó, theo tác giả, cần tập trung vào một số giải pháp chủ yếu sau: *một là*, “nâng cao nhận thức của toàn xã hội và bản thân người công nhân” về tầm quan trọng của nhiệm vụ xây dựng đời sống văn hóa tinh thần của giai cấp công nhân (Tùng, 2011, tr.236); *hai là*, “xây dựng, hoàn thiện và thực hiện nghiêm hệ thống pháp luật và các chính sách liên quan đến xây dựng đời sống văn hóa tinh thần của giai cấp công nhân” (Đảng Cộng Sản Việt Nam, 2008, tr.58); *ba là*, tăng cường công tác “đào tạo, đào tạo lại và bồi dưỡng nâng cao trình độ học vấn, trình độ chuyên môn, kỹ năng nghề nghiệp” (Đảng Cộng Sản Việt Nam, 2001, tr.53) rèn luyện tác phong công nghiệp, bản lĩnh chính trị, giáo dục tư tưởng, đạo đức, lối sống của công nhân; *bốn là*, “phát huy vai trò của tổ chức Đảng, các tổ chức chính trị xã hội, doanh nghiệp” và bản thân người công nhân trong xây dựng đời sống văn hóa tinh thần của công nhân (Đảng Cộng Sản Việt Nam, 2001, tr.62-63).

3. Kết luận

Giai cấp công nhân Việt Nam có vai trò sứ mệnh to lớn đối với sự nghiệp đổi mới và

công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam. Trong bối cảnh toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế sâu rộng như hiện nay, đời sống văn hóa tinh thần của giai cấp công nhân Việt Nam tất yếu chịu sự tác động không nhỏ từ quá trình. Trên cơ sở nhận thức một cách sâu sắc về xu hướng tác động thuận - nghịch của toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế đến đời sống văn hóa tinh thần của giai cấp công nhân Việt Nam, chúng ta cần tiếp tục tăng cường công tác nghiên cứu lý luận, tổng kết thực tiễn để có

những dự báo khoa học về xu hướng biến đổi, phát triển của giai cấp công nhân trong thời kỳ phát triển mới, đồng thời hoạch định chiến lược xây dựng giai cấp công nhân đúng đắn, phù hợp sao cho vừa tận dụng hiệu quả thời cơ, vận hội vừa vượt qua những nguy cơ và thách thức, thúc đẩy giai cấp công nhân Việt Nam vươn lên phát triển toàn diện thực hiện thắng lợi mục tiêu “dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Đảng Cộng Sản Việt Nam (1998). *Văn kiện Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương khóa VIII*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.
- Đảng Cộng sản Việt Nam (2001). *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.
- Đảng Cộng Sản Việt Nam (2005). *Văn kiện Đảng thời kỳ đổi mới (Đại hội VI, VII, VIII, IX) về văn hóa, xã hội, khoa học kỹ thuật, giáo dục đào tạo*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.
- Đảng Cộng Sản Việt Nam (2008). *Văn kiện Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương khóa X*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.
- Ban Tuyên giáo Trung ương (2014). *Tài liệu học tập các Nghị quyết và một số chủ trương của hội nghị lần thứ chín Ban chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam khóa XI (Dành cho cán bộ, đảng viên ở cơ sở)*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.
- Bùi Thị Kim Hậu (2012). *Trí thức hóa công nhân Việt Nam trong hội nhập kinh tế quốc tế hiện nay*, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
- Bùi Thanh Quát (2003). Toàn cầu hóa – một cách tiếp cận mới, Tạp chí Cộng sản, Số 27/2003, tr.11-14.
- Đặng Ngọc Tùng (2011). Báo cáo tổng hợp đề tài: “Xây dựng giai cấp công nhân Việt Nam giai đoạn 2011 – 2020” (chương trình KX.04.06/10), Hà Nội.
- Đặng Ngọc Tùng (2011). *Xây dựng Xây dựng giai cấp công nhân Việt Nam giai đoạn 2011 – 2020*, Nxb. Lao động.